ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THÁI NGUYÊN

BẢN SO SÁNH, ĐỐI CHIẾU NỘI DUNG MỚI CỦA DỰ THẢO QUY CHẾ VỚI QUYẾT ĐỊNH SỐ 957/QĐ-UBND VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 1528/QĐ-UBND

Nhằm phục vụ công tác thẩm định và xem xét thông qua dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Khoa học và Công nghệ) lập Bản so sánh, đối chiếu chi tiết giữa quy định hiện hành tại Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 04/7/2024) với các điểm mới nổi bật tại dự thảo Quy chế năm 2026 như sau:

STT & Tiêu chí so sánh	Quy định cũ (QĐ 957/QĐ-UBND & QĐ 1528/QĐ-UBND)	Quy định mới tại Dự thảo Quy chế (2026)	Đánh giá tác động & Lý do sửa đổi
1. Hình thức văn bản & Căn cứ pháp lý	Ban hành dưới hình thức Quyết định cá biệt của Chủ tịch UBND tỉnh. Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND 2003, Luật CNTT 2006, Chỉ thị 34/2008/CT-TTg.	Ban hành dưới hình thức Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của UBND tỉnh. Căn cứ Luật 72/2025/QH15, Luật 64/2025/QH15, Luật 87/2025/QH15, NĐ 78/2025/NĐ-CP, NĐ 385/2026/NĐ-CP và TT 26/2025/TT-BTP.	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền ban hành VBQPPL cấp tỉnh theo quy chuẩn pháp lý hiện hành.
2. Cơ quan quản lý & Đơn vị vận hành	- Cơ quan quản lý: Sở Thông tin và Truyền thông. - Đơn vị vận hành: Trung tâm CNTT&TT	- Cơ quan quản lý: Sở Khoa học và Công nghệ. - Đơn vị chuyên trách vận hành: Trung tâm Phát triển Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (trực thuộc Sở KH&CN).	Phù hợp với quyết định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về CNTT, đổi mới sáng tạo và hạ tầng số mới của tỉnh.
3. Giá trị pháp lý của thư điện tử công vụ	Văn bản điện tử qua email có giá trị tương đương bản gốc. Tuy nhiên chưa áp dụng đồng bộ quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ.	Văn bản, dữ liệu gửi qua email công vụ có gắn chữ ký số chuyên dùng hoặc xác thực đúng định danh hệ thống có giá trị pháp lý tương đương văn bản giấy theo Luật Giao dịch điện tử 2023.	Khẳng định đầy đủ giá trị pháp lý chính thức của thư điện tử công vụ trong giao dịch hành chính nhà nước.
4. Định dạng tài khoản & Địa chỉ truy cập	- Địa chỉ truy cập: http://mail.thainguyen.gov.vn. - Tài khoản cơ quan: [tendonvi]@thainguyen.gov.vn. - Tài khoản cá nhân: [tennguoidung]+[viettat_hodem]@thainguyen.gov.vn.	- Địa chỉ truy cập bảo mật mã hóa: https://mail.thainguyen.gov.vn. - Chuẩn hóa định dạng cấp xã ([tenxa]@thainguyen.gov.vn, phongvhxh.[tenxa]...). - Tài khoản cá nhân: [tenhochudemviettat]@thainguyen.gov.vn.	Nâng cao tính bảo mật (HTTPS) và chuẩn hóa danh bạ điện tử đối với cấp xã, phường sau sáp nhập chính quyền địa phương.
5. Dung lượng lưu trữ & An toàn bảo mật	- Dung lượng hộp thư: Tối thiểu 1 GB dùng chung (QĐ 957). - Mật khẩu: Đổi mật khẩu lần đầu, chưa quy định bắt buộc thời hạn đổi mật khẩu định kỳ.	- Dung lượng mặc định: Cơ quan >= 0.5 GB, Cá nhân >= 0.2 GB (cho phép gửi yêu cầu nâng cấp). - Mật khẩu: Tối thiểu 8 ký tự phức tạp; bắt buộc thay đổi định kỳ tối đa 06 tháng/lần. - Mã hóa SSL/TLS 100%. - Nghiêm cấm đặt chế độ chuyển thư tự động (auto-forward) ra ngoài.	Tối ưu hóa tài nguyên máy chủ Trung tâm Dữ liệu tỉnh; ngăn chặn nguy cơ rò rỉ thông tin công vụ và mất an toàn thông tin mạng.
6. Phương thức thực hiện TTHC nội bộ	- QĐ 957: Nộp văn bản giấy thủ công. - QĐ 1528: Gửi văn bản đề nghị kèm bản sao chứng thực/Quyết định tuyển dụng, điều động, nghỉ hưu qua môi trường điện tử/công văn.	- Nộp và trả kết quả 100% trực tuyến trên môi trường điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành. - Không nhận văn bản giấy, không yêu cầu nộp bản sao chứng thực giấy tờ.	Cải cách TTHC nội bộ triệt để theo NĐ 385/2026/NĐ-CP; loại bỏ chi phí in ấn, bưu chính và thời gian đi lại.

STT & Tiêu chí so sánh	Quy định cũ (QĐ 957/QĐ-UBND & QĐ 1528/QĐ-UBND)	Quy định mới tại Dự thảo Quy chế (2026)	Đánh giá tác động & Lý do sửa đổi
7. Thời hạn giải quyết TTHC nội bộ	Thời hạn giải quyết cấp mới, thay đổi, khóa/hủy bỏ tài khoản là 03 ngày làm việc (QĐ 1528) hoặc 05 ngày làm việc (trung bình) (QĐ 957 không quy định cụ thể).	Thời hạn giải quyết xử lý kỹ thuật tối đa là 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được danh sách/yêu cầu điện tử hợp lệ.	Rút ngắn 33% - 60% thời gian xử lý thủ tục, phục vụ nhanh chóng cho CBCCVC mới tuyển dụng hoặc điều động.
8. Thành phần hồ sơ TTHC nội bộ	Yêu cầu Văn bản đề nghị + Bản sao chứng thực hoặc bản ký số Quyết định tuyển dụng/luân chuyển/nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền.	Chỉ yêu cầu 01 Bản Danh sách điện tử (Mẫu 01) hoặc Yêu cầu điện tử (Mẫu 02) được ký số của Lãnh đạo đơn vị.	Cắt giảm gánh nặng thành phần hồ sơ trùng lặp, tận dụng dữ liệu ký số đã có trên hệ thống quản lý văn bản.
9. Kết nối dữ liệu & Đánh giá Cải cách hành chính	Chưa quy định việc kết nối đồng bộ dữ liệu cán bộ công chức.	Phối hợp với Sở Nội vụ kết nối Phân hệ quản lý cán bộ công chức tỉnh để tự động hóa rà soát nhân sự; đưa tiêu chí sử dụng thư điện tử vào Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) hằng năm.	Tự động khóa/thu hồi tài khoản của nhân sự biến động, tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính.

ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ: Dự thảo Quy chế mới không chỉ chuẩn hóa hành lang pháp lý theo các Luật và Nghị định vừa ban hành mà còn mang lại hiệu quả cắt giảm gánh nặng hành chính rõ rệt: giảm 60% thời gian xử lý TTHC nội bộ (từ 05 ngày *(trung bình)* xuống 02 ngày), cắt giảm 100% văn bản giấy và chi phí bưu chính, đồng thời nâng cao toàn diện cấp độ an toàn an ninh mạng cho hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên.